

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI
TRƯỜNG
Số: 58/2002/QĐ-BTNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ Pháp chế

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 94/CP ngày 06 tháng 9 năm 1997 của Chính phủ về tổ chức pháp chế ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Pháp chế là tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường có chức năng giúp Bộ trưởng thực hiện việc quản lý nhà nước bằng pháp luật; tổ chức thực hiện công tác xây dựng pháp luật; thẩm định, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng chương trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật dài hạn và hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và kiểm tra việc thực hiện chương trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật đã được các cơ quan có thẩm quyền xét duyệt;

2. Trực tiếp soạn thảo hoặc tham gia soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được Bộ trưởng giao;
3. Thẩm định về mặt pháp lý và hình thức dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị trực thuộc Bộ soạn thảo trước khi trình Bộ trưởng ký ban hành hoặc ký trình cấp có thẩm quyền ban hành;
4. Tổng hợp trình Bộ trưởng kế hoạch hàng năm về theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được Bộ trưởng giao trong kế hoạch;
5. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ trong ngành và xã hội;
6. Chủ trì việc rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ hoặc có liên quan đến hoạt động của Bộ; trình Bộ trưởng quyết định xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật;
7. Làm đầu mối giúp Bộ trưởng tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, ngành, địa phương lấy ý kiến mà nội dung liên quan đến nhiều lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;
8. Chủ trì cùng với các đơn vị khác có liên quan thuộc Bộ trong việc đề xuất với Bộ trưởng:
 - Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ đình chỉ việc thi hành những nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trái với văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và của Bộ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;
 - Đình chỉ việc thi hành, đề nghị Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ những quy định của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trái với văn bản của Bộ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;
 - Kiến nghị với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những quy định do các cơ quan đó ban hành trái với văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước và của Bộ ban hành về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;